TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KẾ SÁCH
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **03**/2022/HS-ST
Ngày: 10/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh Đa.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Sơn.
2. Ông Trần Minh Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Tư – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kế Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách tham gia phiên tòa: Ông Trương Trung Hiếu – Kiểm sát viên

Trong ngày 10/01/2022, tại phòng xử án thuộc trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 06 ngày 03/8/2021 và các Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 39/TB-TA ngày 27/8/2021, số 48/TB-TA ngày 22/9/2021, số 55/TB-TA ngày 18/10/2021, số 66/TB-TA ngày 16/10/2021, số 94/TB-TA ngày 14/12/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thạch Danh D**, sinh ngày 04/8/2000 (Nam). Tên gọi khác: Không. Nơi ĐKHKTT: ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng, hiện đang bị giam giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kế Sách; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer. Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông: Thạch D, sinh năm 1977, ngụ ấp A, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng. Con bà: Phan Thị L, sinh năm 1979, ngụ cùng địa chỉ với bị cáo. Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo D bị Công an huyện Kế Sách xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số 01/QĐ-XPHC ngày 05/01/2022.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 24/5/2021 đến ngày 27/5/2021 chuyển tạm giam cho đến nay.

(Bị cáo Dcó mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Trầm Hoài T, sinh năm 2001 (có mặt).

Địa chỉ: ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng. Hiện đang giam giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kế Sách.

** Người làm chứng*:

Ông Khưu H, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Ông Lê Chí C, sinh năm 1968 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trầm Hoài T và Thạch Danh D là bạn bè với nhau, cả hai đều nghiện ma túy nên cùng nhau đi mua ma túy để sử dụng, cụ thể như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 05/01/2021, T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha loại Nouvo màu trắng đen mang biển kiểm soát 95E1 – XXX.XX từ nhà chạy đi tìm Thạch Danh D cùng nhau đi mua ma tuý về sử dụng và gặp D tại chùa P tại ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng. Khi thấy D thì T nói với D "Ê D đi lấy đồ chơi". Biết T rủ đi mua ma túy về để sử dụng nên D đồng ý đi cùng. T điều khiển xe mô tô 95E1-XXX.XX chở D về nhà T để lấy áo khoác màu đỏ của T cho D mặc. Sau đó T điều khiển xe mô tô chở D đi thành phố Sóc Trăng để tìm mua ma túy. Khi tới đoạn xã P thuộc huyện C, tỉnh Sóc Trăng T nói với D là "lấy xị rưỡi về chơi" (tức là mua ma túy với số tiền 150.000 đồng. Sau đó, T tiếp tục chở D đi thành phố S. Khi đi qua tượng đài B thì T chạy thẳng khoảng 300m, quẹo trái rồi chạy thêm khoảng 50m quẹo vào đường hẻm bên phải, đi khoảng 10m tới nhà màu trắng không có hàng rào (qua xác minh không rõ địa chỉ nhà, tên hẻm, tên đường). D ngồi trên xe đợi T, còn T bước xuống xe đi đến trước nhà màu trắng, T kêu "anh ơi lấy em xị rưỡi", nghĩa là hỏi mua ma túy với số tiền 150.000 đông. T đưa tiền cho một người đàn ông khoảng 35 tuổi (không xác định được họ, tên) đang đứng trong nhà một tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng. Người đàn ông đó nhận tiền rồi đưa lại 50.000 đồng và một gói ma túy cho T. T cầm gói ma túy bước lên xe, đưa ma túy lại cho D. D lấy ma túy rồi bỏ vào túi quần bên phải. T điều khiển xe mô tô 95E1-XXX.XX chở D về thị trấn K. Khi đi đến đoạn đường trước quán cà phê võng X thuộc ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng thì bị Tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy kết hợp đội Cảnh sát giao thông, trật tự Công an huyện Kế Sách dừng xe để kiểm tra thì D móc trong túi quần bên phải ra làm rơi gói ma tuý xuống đường. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, T và D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định số 01/GĐMT-PC09 ngày 09/01/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Mẫu tinh thể niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,1289 gam, loại Methamphetamine.

Đối với người đã bán ma túy cho T và D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kế Sách chưa xác định được lai lịch, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 11/CT-VKS-HKS ngày 06 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách đã truy tố các bị cáo T, D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngày 09/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách có quyết định số 01/QĐ-QĐ-VKSND-KS về việc tách vụ án hình sự đối với hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" của bị cáo Thạch Danh D do bị cáo D đã bỏ trốn.

Đối với bị cáo Nguyễn Trầm Hoài T đã bị Tòa án nhân dân huyện Kế Sách xét xử theo Bản án số 12/2021/HS-ST ngày 05/5/2021 và hiện đang chấp hành hình phạt với mức án 01 năm 06 tháng tù.

Bị cáo D bị bắt theo Quyết định truy nã số 03 ngày 09/4/2021 tại Côn Đảo vào ngày 24/5/2021.

Tại phiên tòa, Bị cáo D khai nhận chính bị cáo D và T đã thực hiện hành vi mua gói ma túy với giá 150.000 đồng từ một người đàn ông (không rõ lai lịch) tại TP. S (gần tượng đài B) vào ngày 05/01/2021. Khi mua ma túy xong, T đưa gói ma túy cho D cầm, T điều khiển xe mô tô chở D về thị trấn K đến đoạn đường trước quán cà phê võng 186 thuộc ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng thì bị Tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy kết hợp đội Cảnh sát giao thông, trật tự Công an huyện Kế Sách dừng xe để kiểm tra thì D móc trong túi quần bên phải ra làm rơi gói ma tuý xuống đường. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, như bản cáo trạng nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Thạch Danh D như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Thạch Danh D từ 01năm đến 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong trong quá trình xét xử bị cáo T.

Lời nói sau cùng, các bị cáo Thạch Danh D nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật và đều xin Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo mức án nhẹ nhất để các bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt ông Khưu H và ông Lê Chí C nhưng trước đó đã có lời khai tại cơ quan điều tra. Xét thấy sự vắng mặt của những người nêu trên không gây trở ngại cho việc xét xử. Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có yêu cầu hoãn phiên tòa nên căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kế Sách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Đối chiếu lời khai của bị cáo Thạch Danh D và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Trầm Hoài T tại phiên tòa là phù hợp với nhau và phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Thạch Danh D đã mua và cất giữ ma túy, khối lượng 0,1289 gam, loại Methamphetamine để sử dụng, là phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đúng như Viện kiểm sát đã truy tố.

Bị cáo Thạch Danh D có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của mình gây ra, nhưng để thỏa mãn lối sống không lành mạnh và nhất là xem thường pháp luật, nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an chung. Sau khi bị truy tố, bị cáo còn có hành vi bỏ trốn đến huyện Côn Đảo và cơ quan điều tra phải truy nã bị cáo.

[4] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo D bị Công an huyện Kế Sách xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số 01/QĐ-XPHC ngày 05/01/2022, với số tiền 1.500.000 đồng.

[5] Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn. Bị cáo D và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan T đều là người thực hành (T đã bị xử lý hình sự). Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo D là nghiêm trọng, bởi ma túy nói chung và Methamphetamine nói riêng là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của chính người sử dụng và đây cũng chính là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan

điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn nhận tội, bị cáo dân tộc thiểu số nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Việc xử lý vật chứng: Đã xử lý xong tại Bản án số 12/2021/HS-ST ngày 05/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Kế Sách.

[7] Đối với người mà bị cáo Thạch Danh D khai bán ma túy cho bị cáo và T, Cơ quan điều tra không xác định được và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị khi nào Cơ quan điều tra làm rõ sẽ giải quyết sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Bị cáo Thạch Danh D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Thạch Danh D phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 50 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Thạch Danh D 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong tại Bản án số 12/2021/HS-ST ngày 05/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Thạch Danh D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Thạch Danh D và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Trầm Hoài T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a ,7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng ;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Công an huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Linh Đa